

KẾT QUẢ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ LẠI KHỐI 11 NĂM HỌC 2025-2026

STT		Họ và tên			LỚP	ĐIỂM TRUNG BÌNH CÁC MÔN HỌC												Số môn >= 5	Số môn < 3.5	Kết quả sau KT, ĐG lại	Môn đăng ký thi lại
			Ngày sinh	Giới tính		Công Nghệ	Địa lí	GDQP AN	Giáo dục địa phương	Giáo dục thể chất	HD trải nghiệm, hướng	Hóa học	Lịch sử	Ngữ Văn	Tiếng Anh	Tin học	Toán				
1	11110067	Châu Nguyễn Trường Giang	23/04/2009	Nam	11A5	6.1	6.7	6.8	Đ	Đ	Đ	3.8	5.8	3.9	4.3	7.1	5.3	6	0	Lên lớp	Lịch sử, Tiếng Anh
2	11110190	Hoàng Trọng Nghĩa	15/12/2009	Nam	11A5	5.7	7.6	7.4	Đ	Đ	Đ	1.9	5.6	4.3	2.0	7.0	3.7	5	2	Lưu ban	Hóa học, Tiếng Anh
3	11110236	Mã Minh Phi	30/11/2009	Nam	11A5	5.0	6.0	7.0	Đ	Đ	Đ	6.3	5.6	4.3	3.5	6.1	4.6	6	0	Lên lớp	Hóa học, Tiếng Anh
4	11110249	Nguyễn Minh Quân	28/02/2009	Nam	11A5	6.4	5.9	7.5	Đ	Đ	Đ	5.5	4.8	3.8	3.5	7.5	5.1	6	0	Lên lớp	Tiếng Anh
5	11110295	Lục Hồng Thịnh	03/06/2009	Nam	11A5	6.2	7.2	7.6	Đ	Đ	Đ	2.5	5.6	4.4	2.8	7.7	3.9	5	2	Lưu ban	Hóa học, Tiếng Anh

- Tổng số học sinh không được lên lớp sau khi kiểm tra lại2

- Tổng số học sinh được lên lớp sau khi kiểm tra lại3

Người lập

Ea Nuôl, Ngày tháng 8 năm 2026
HIỆU TRƯỞNG